|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  *Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 12 năm 2023* |

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

**Về “Lễ Công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Khởi công dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi;**

 **Lễ kỷ niệm 10 năm VSIP Quảng Ngãi”**

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh về tổ chức các sự kiện “Lễ Công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Khởi công dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Lễ kỷ niệm 10 năm VSIP Quảng Ngãi”; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh thời gian tổ chức các sự kiện, Ban Tổ chức Họp báo thông tin cho các cơ quan báo chí một số nội dung như sau:

**I. Lễ Công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Khởi công dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi**

**1. Thời gian và địa điểm:**

- Thời gian: Bắt đầu từ 09 giờ 00 phút, ngày 24/12/2023.

- Địa điểm: Tại Nút giao cuối tuyến dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi (xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi).

**2. Thành phần tham dự:**

Dự kiến khoảng 350 đại biểu, gồm: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; đại biểu trong tỉnh; Ban liên lạc Hội đồng hương Quảng Ngãi tại một số tỉnh, thành phố; đại diện lãnh đạo các tỉnh, thành phố: Bình Dương, Nghệ An, Đà Nẵng, Quảng Nam, Bình Định, Gia Lai, Kon Tum, Phú Yên, Khánh Hòa; các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư,…

**3. Nội dung chương trình**:

Thời lượng khoảng 2 giờ: ***Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm.***

**4. Nội dung Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi**

*Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là công cụ quan trọng để tỉnh Quảng Ngãi hoạch định phương hướng, điều hành và quản lý mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phát triển không gian lãnh thổ trên địa bàn tỉnh trong thời kỳ tới, đảm bảo tính kết nối đồng bộ, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh, khắc phục các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực phát triển cân đối, hài hòa, hiệu quả và bền vững.*

**a) Tổng quan**

Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nội dung thể hiện tư duy mới, tầm nhìn mới phù hợp với định hướng phát triển của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước, của vùng giai đoạn 2021-2030; từ đó mở ra những cơ hội phát triển mới và định hình các giá trị mới cho tỉnh Quảng Ngãi trong thời kỳ quy hoạch.

Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi được tiếp cận một cách hệ thống, đa chiều; dựa trên sự phát triển bền vững cân bằng giữa **3 yếu tố**: kinh tế - xã hội - môi trường. Từ đó, quan điểm lập Quy hoạch từ **05 khía cạnh**: (i) Biến thách thức thành cơ hội; (ii) Phát triển bền vững; (iii) Phát triển tập trung; (iv) Tập trung vào phát triển hạ tầng; (v) Yếu tố liên kết vùng.

Dựa trên việc phân tích và trao đổi ở các cấp độ, tỉnh Quảng Ngãi đưa ra **03 tầm nhìn chiến lược**: (i) Quảng Ngãi phát triển dựa trên những ưu thế riêng có của mình - hướng đến mô hình phát triển kiểu mẫu bền vững. (ii) Quảng Ngãi - một điểm đến mới, chuyên sâu trên cung kinh tế trọng điểm miền Trung. (iii) Quảng Ngãi phát huy lợi thế riêng có để trở thành Trung tâm hậu cần cảng biển, kinh tế biển - đảo, hành lang kinh tế Đông Tây.

**b) Quan điểm, mục tiêu và phương án phát triển**

**(1) Quan điểm phát triển**

+ Phù hợp, đồng bộ với định hướng, tầm nhìn phát triển của đất nước, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, các quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX.

**+** Phát huy lợi thế đặc điểm, vai trò, vị trí địa lý để tổ chức, bố trí không gian phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội phù hợp theo định hướng phát triển hạ tầng quốc gia, liên kết vùng và liên kết thị trường, phát huy kinh tế biển xanh, kinh tế rừng xanh, nông nghiệp xanh, công nghiệp công nghệ cao.

+ Đổi mới mạnh mẽ tư duy, hành động, tận dụng triệt để các tiềm năng và nguồn lực để tạo động lực phát triển. Tiếp tục phát triển nhanh dựa trên cơ sở tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực đang có sẵn lợi thế; đồng thời, phân bổ tối đa nguồn lực hỗ trợ phát triển các ngành, lĩnh vực phù hợp với xu thế phát triển xanh và bền vững; chủ động tham gia mạnh mẽ vào quá trình hội nhập quốc tế.

+ Tập trung đầu tư đồng bộ, hiện đại, hiệu quả kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng liên thông, có khả năng lan toả lợi ích lớn và phục vụ đa mục tiêu.

**+** Phát triển hài hoà ba yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường; chủ động trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

+ Phát triển kinh tế gắn kết chặt chẽ với công tác đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống của mọi tầng lớp xã hội; khơi dậy tiềm năng để tạo đột phá trong phát triển lĩnh vực dịch vụ, đặc biệt là du lịch theo hướng bền vững và trải nghiệm cao cấp.

**+** Phát triển đa dạng các thành phần kinh tế và các loại hình doanh nghiệp, coi doanh nghiệp và con người là trung tâm và động lực chính của sự phát triển; đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo là nền tảng góp phần quan trọng trong việc nâng cao và đảm bảo chất lượng lao động cho nhu cầu phát triển bền vững, lâu dài.

+ Tập trung phát triển kinh tế số, xã hội số một cách tổng thể, toàn diện. Phát triển kinh tế số trở thành động lực cốt lõi của tăng trưởng kinh tế, gắn kết chặt chẽ với chính quyền số, xã hội số, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

**+** Nâng cao chất lượng tăng trưởng, chú trọng vào năng suất kinh tế thay vì năng suất sản phẩm. Nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế dựa trên cải thiện môi trường đầu tư, đổi mới sáng tạo, tận dụng tối đa cơ hội từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đặc biệt là khoa học - công nghệ, chuyển đổi số làm động lực phát triển.

**+** Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, linh hoạt ứng phó với bối cảnh an ninh trong khu vực và trên thế giới.

**(2) Mục tiêu phát triển đến năm 2030**

Quảng Ngãi phấn đấu là tỉnh phát triển khá của cả nước, có thu nhập bình quân đầu người ít nhất bằng mức bình quân của cả nước. Nâng cao tính tự chủ và khả năng thích ứng với những biến động của nền kinh tế. Tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn. Từng bước hình thành công nghiệp xanh, công nghiệp công nghệ cao tại các khu công nghiệp và cụm công nghiệp tập trung. Xây dựng được thương hiệu về các loại hình dịch vụ chất lượng cao, với điểm nhấn là du lịch. Nhân rộng mô hình nông nghiệp áp dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn. Phát triển và hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển các đô thị xanh, đô thị thông minh. Phấn đấu đạt được các chỉ tiều về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Hình thành Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất và phát triển huyện đảo Lý Sơn trở thành Trung tâm du lịch biển - đảo.

Một số chỉ tiêu chính:

***- Về kinh tế:*** Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 7,25 - 8,25%/năm. GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.700 - 7.900 USD. Phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 410.000tỷ đồng.

***- Về xã hội:*** Chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì thuộc nhóm có chỉ số HDI cao (nhóm 2) theo phân loại của UNDP.

***- Về kết cấu hạ tầng:*** Hạ tầng đầu tư phát triển cơ bản theo hướng đồng bộ, hiện đại. Hạ tầng giao thông vận tải thông suốt, an toàn; điện đảm bảo tốt nhu cầu sản xuất và sinh hoạt; nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt được đảm bảo; hệ thống đê điều, hồ đập an toàn; hạ tầng xã hội đáp ứng nhu cầu phát triển.

***- Về bảo vệ môi trường:*** Tỷ lệ độ che phủ rừng ổn định ở mức 52%. Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch khu vực thành thị 100% và nông thôn trên 80%. Tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định đạt 50% đối với đô thị loại II và 20% đối với các đô thị còn lại.

***- Về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội:*** Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, đảm bảo cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

**(3) Phương án tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội**

Không gian phát triển với cấu trúc: **04 hành lang kinh tế chiến lược**, **06 không gian kinh tế động lực**, **02 trung tâm động lực tăng trưởng và 03 Trung tâm đô thị**; trong đó, mỗi không gian được định vị các lĩnh vực quan trọng có thể trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của khu vực trong tương lai. Cấu trúc này đảm bảo sự phát triển cân bằng giữa vùng duyên hải và vùng trung du miền núi hay hải đảo về mặt kinh tế.

**- 06 không gian kinh tế động lực gồm:**

(1) Vùng kinh tế động lực Cụm đô thị và Trung tâm dịch vụ, bao gồm: thành phố Quảng Ngãi và một phần các huyện: Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành; trong đó, thành phố Quảng Ngãi đóng vai trò thủ phủ.

(2) Vùng động lực công nghiệp của tỉnh, bao gồm: huyện Bình Sơn (Khu kinh tế Dung Quất) và một phần huyện Trà Bồng, huyện Sơn Tịnh; đây là khu vực trọng điểm công nghiệp và dịch vụ hậu cần.

(3) Vùng kinh tế sinh thái biển, bao gồm: thị xã Đức Phổ và huyện Mộ Đức; phát triển khu vực trở thành trung tâm đầu mối kinh tế sinh thái biển.

(4) Vùng kinh tế rừng xanh, bao gồm các huyện: Trà Bồng, Sơn Tây, Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ; hình thành các trung tâm kinh tế rừng.

(5) Vùng kinh tế nông nghiệp, bao gồm các huyện: Nghĩa Hành, Mộ Đức, một phần huyện: Sơn Tịnh, Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ.

(6) Vùng kinh tế biển đảo, bao gồm: Đảo Lý Sơn - là tiền phương của ngành du lịch biển đảo.

**- 04 hành lang kinh tế**

(1) Hành lang kinh tế Bắc Nam (Dung Quất - thành phố Quảng Ngãi - Sa Huỳnh): là hành lang kinh tế chủ đạo của tỉnh, bố trí không gian phát triển các đô thị, khu công nghiệp, trung tâm logistics.

(2) Hành lang Đông Tây phía Bắc (Lý Sơn - Dung Quất - Trà Bồng - Trà My dọc quốc lộ 24C, mở rộng kết nối Trà My và cửa khẩu Nam Giang): là hành lang liên kết quốc tế, đối ngoại kết nối Khu kinh tế Dung Quất với các huyện phía Tây Quảng Nam, Quảng Ngãi và Nam Lào, Đông Bắc Campuchia, Thái Lan, tiềm năng trở thành một hành lang kinh tế vận chuyển, giao thương hàng hóa quốc tế.

(3) Hành lang Đông Tây phía Nam (Sa Huỳnh - Ba Tơ - Bờ Y): là hành lang cửa ngõ kinh tế biển, kết nối với các tỉnh Tây Nguyên.

(4) Hành lang kinh tế kết nối nội vùng dọc tỉnh lộ 622, 626 và 24B kết nối từ Trà Bồng đến Ba Tơ (Ba Vì - Sơn Hà - Sơn Tây - Trà Bồng): là hành lang kinh tế xanh kết nối với hai hành lang Đông Tây của tỉnh.

**- 02 trung tâm động lực tăng trưởng:** (i) Trung tâm Lọc, hoá dầu và Năng lượng quốc gia, Trung tâm công nghiệp, dịch vụ của vùng động lực miền Trung tại Khu kinh tế Dung Quất; (ii) Trung tâm du lịch Biển - Đảo tại Lý Sơn.

**- 03 trung tâm đô thị gắn với công nghiệp và kinh tế biển:** (i) Đô thị trung tâm, với thành phố Quảng Ngãi là hạt nhân; (ii) Trung tâm đô thị phía Bắc, với thị xã Bình Sơn là hạt nhân; (iii) Trung tâm đô thị phía Nam, với thị xã Đức Phổ là hạt nhân.

**5. Nội dung Khởi công dự án đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi**

Dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư theo quy định. Dự án thuộc nhóm A, là công trình giao thông đường bộ cấp I; có tổng chiều dài tuyến là ***26,88Km*** *(trong đó có 09 hạng mục công trình cầu)*, với điểm đầu tuyến giao với đường Trì Bình - Dung Quất, thuộc huyện Bình Sơn và điểm cuối tuyến kết nối với đường Hoàng Sa, tại nút giao đầu cầu Đập dâng sông Trà Khúc thuộc địa phận thành phố Quảng Ngãi; tổng mức đầu tư là **3.500 tỷ đồng**;nguồn vốn Trung ương và ngân sách tỉnh; thời gian thực hiện năm 2022-2027.

Công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương chọn là công trình trọng điểm của tỉnh đưa vào danh mục các công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

***Về quy mô xây dựng công trình:***

- Đối với phần đường: Thiết kế là đường phố chính đô thi theo TCVN 13592:2022, tốc độ thiết kế V = 60Km/h. Bề rộng nền đường Bn = 46m, trong đó: Bề rộng làn xe cơ giới Bcg=4x3,5m=14,0m; Bề rộng dải phân cách giữa: Bgpc=18,0m; Bề rộng dải an toàn giữa Batg=2x0,5m=1,0m; Bề rộng dải an toàn bên Batb=2x0,5m=1,0m; Bề rộng hè đường Bhè=2x6,0m=12,0m.

- Đối với phần cầu: Thiết kế bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017; tải trọng thiết kế HL93, người đi bộ 3x10-3MPa; Xây dựng 2 đơn nguyên độc lập cách nhau 9,0m, bề rộng mỗi cầu B=14,5m, trong đó: Blề +Bmặt +Blan can =(2+12+0,5)m.

Dự án đi qua 03 địa phương, gồm: Các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi *(gồm tổng cộng 11 xã, thị trấn)*, tổng diện tích quy hoạch xây dựng tuyến đường khoảng ***164,5ha/4.194 thửa đất*** *(cụ thể: tuyến qua địa bàn huyện Bình Sơn có chiều dài 17,62Km, ảnh hưởng 105,55ha/2.624 thửa; tuyến qua địa bàn huyện Sơn Tịnh có chiều dài 1,9Km, với 15,89ha/155 thửa và qua thành phố Quảng Ngãi có chiều dài 7,36Km, với 43,06ha/1.415 thửa)* và khoảng ***4.866 ngôi mộ*** phải di dời; đầu tư xây dựng mới ***10 khu tái định cư*** với tổng diện tích khoảng 27,39ha và ***01 khu cải táng mồ mả*** phục vụ cải táng khoảng 1.160 ngôi mộ trên địa bàn các xã: Tịnh Ấn Đông và Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi.

Công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi sẽ được tổ chức triển khai thi công hoàn thành trong thời gian 24 tháng đảm bảo yêu cầu về chất lượng và mỹ thuât.

Dự án sau khi hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông đường bộ của tỉnh theo quy hoạch được duyệt; đồng thời hình thành trục dọc giao thông quan trọng của tỉnh kết nối nhanh, thuận lợi từ sân bay Chu Lai, Khu kinh tế Dung Quất đến thành phố Quảng Ngãi và các địa phương phía Nam; đồng thời, tạo thành hành lang phát triển kinh tế chủ đạo, làm động lực để thu hút đầu tư và khai thác hiệu quả tiềm năng phát triển kinh tế đối với khu vực phía Đông của các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi; giảm lưu lượng phương tiện trên tuyến Quốc lộ 1, nhất là trong giờ cao điểm hiện đang bị quá tải; đồng thời, đáp ứng nhu cầu đi lại thuận lợi cho Nhân dân.

**II.** **Lễ Kỷ niệm 10 năm VSIP Quảng Ngãi**

**1. Thời gian, địa điểm:**

- Thời gian: bắt đầu lúc 9h00, ngày 23/12/2023.

- Địa điểm: Mặt bằng trước Văn phòng VSIP Quảng Ngãi; Số 8, Đại lộ Hữu Nghị, Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore.

**2. Thành phần tham dự:**

Khoảng 350 - 420 đại biểu, bao gồm: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ; các Bộ, ngành Trung ương; đại diện Chính phủ Singapore; lãnh đạo các tỉnh, thành phố trong nước; Lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi, các sở, ban ngành, địa phương liên quan của tỉnh Quảng Ngãi; cổ đông, đối tác, nhà đầu tư của VSIP,…

**3. Nội dung chương trình:**

Thời lượng khoảng 2 giờ: ***Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm.***

**4. Trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:**

Dự kiến sẽ trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án cấp mới vào KCN VSIP Quảng Ngãi trong năm 2023 với tổng vốn đăng ký khoảng 69,3 triệu USD *(dự án Nhà máy sản xuất vải Sedo – Dung Quất, dự án Nhà máy sản xuất vật dụng trang trí bể cá cảnh Yusee – Techlink Quảng Ngãi, dự án Nhà máy sản xuất hàng thể thao vật liệu mới kỹ thuật Hui Feng Quảng Ngãi và dự án Nhà máy sản xuất vải Z-Wovens Quảng Ngãi)* và 02 dự án đầu tư mở rộng với tổng vốn tăng thêm khoảng 10,8 triệu USD *(dự án Nhà máy gia công và sản xuất nệm Gesin Việt Nam - Dung Quất và dự án Nhà máy bao bì YFY tại Quảng Ngãi)*.

**5. Thông tin liên quan đến dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi 1&2:**

*(****Thông tin chi tiết tại các Phụ lục gửi kèm theo)./.***

**BAN TỔ CHỨC**

**DANH SÁCH**

**NGƯỜI PHÁT NGÔN, ĐẦU MỐI CUNG CẤP THÔNG TIN**

**CÁC SỰ KIỆN CHO BÁO CHÍ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **HỌ VÀ TÊN** | **CHỨC VỤ** | **NHIỆM VỤ** | **ĐIỆN THOẠI** |
| **I. Lễ Kỷ niệm 10 năm VSIP Quảng Ngãi**  |
| 1 | Hà Hoàng Việt Phương | Trưởng Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi | Người phát ngôn | 0914.128.888 |
| 2 | Nguyễn Văn Phú | Trưởng phòng Quản lý Đầu tư - Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.  | Đầu mối cung cấp thông tin  | 0914.189.907 |
| 3 | Trịnh Dương Thiên Phúc  | Trưởng Văn phòng Ban giám đốc - Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi | Đầu mối cung cấp thông tin | 0989.693.616 |
| **II. Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**  |
| 1 | Nguyễn Văn Trọng | Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư | Người phát ngôn | 0915.012.223 |
| 2 | Trần Vũ Nhân | Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Quy hoạch - Sở Kế hoạch và Đầu tư | Đầu mối cung cấp thông tin | 0905.328.118 |
| **III. Khởi công dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi** |
| 1 | Đỗ Vũ Bảo | Phó Giám đốc Ban QL dự án ĐTXD các CT Giao thông tỉnh | Người phát ngôn  | 0914.715.168 |
| 2 | Hoàng Minh Thiện | Trưởng phòng Quản lý dự án 2 - Ban QL dự án ĐTXD các CTGT tỉnh | Đầu mối cung cấp thông tin | 0967.091.357 |

**PHỤ LỤC 01**

**CHƯƠNG TRÌNH LỄ CÔNG BỐ QUY HOẠCH TỈNH VÀ**

**KHỞI CÔNG DỰ ÁN ĐƯỜNG HOÀNG SA - DỐC SỎI**

***(thời lượng khoảng 02 giờ)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thời gian** | **Nội dung**  | **Chủ trì/thực hiện** |
| 1 | Từ 8 giờ 30 đến trước 9 giờ 00 | Đón tiếp đại biểu | Lễ tân, hậu cần |
| 2 | Từ 9 giờ 00 phút – 11 giờ 00 phút | Văn nghệ chào mừng | Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch |
| 3 | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu | MC (Đài PT&TH tỉnh) |
| 4 | Phát biểu của Chủ tịch UBND tỉnh  | Chủ tịch UBND tỉnh |
| 5 | Trình chiếu clip về thành tựu và kết quả phát triển kinh tế - xã hội nổi bật của tỉnh, nội dung chính của Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Dự án đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi *(thời lượng khoảng 10 - 12 phút)* | - Sở Kế hoạch và Đầu tư- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh |
| 6 | Công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 7 | Trao Quyết định phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Lãnh đạo UBND tỉnh |
| 8 | Phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo Trung ương | Lãnh đạo Trung ương |
| 9 | Phát biểu của Bí thư Tỉnh ủy | Ủy viên BCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy – Bùi Thị Quỳnh Vân |
| 10 | Trao Quyết định chủ trương đầu tư và tặng hoa:- Trao Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án Khu Đô thị Bàu Giang.- Trao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho Dự án Nhà máy sản xuất khí công nghiệp Messer – Quảng Ngãi. - Trao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho dự án Khu đô thị sinh thái Coastal Quảng Ngãi | Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh |
| 11 | Nghi thức khởi công dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi. | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh |
| 12 | Kết thúc buổi Lễ |  |

**PHỤ LỤC 2**

**CHƯƠNG TRÌNH LỄ KỶ NIỆM 10 NĂM VSIP QUẢNG NGÃI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Chủ trì/thực hiện** |
| 1 | Từ 8 giờ 30 đến trước 9 giờ 00 | Đón khách | - BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi- Công ty TNHH Vsip Quảng Ngãi |
| 2 | 09 giờ 00 phút - 11 giờ 00 phút | Văn nghệ chào mừng |
| 3 | Tuyên bố lý do và Giới thiệu đại biểu |
| 4 | Phát biểu của lãnh đạo Tập đoàn VSIP |
| 5 | Video VSIP Quảng Ngãi: 10 năm xây dựng và phát triển |
| 6 | Phát biểu của lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi  |
| 7 | Nghi thức trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho khách hàng của VSIP Quảng Ngãi. |
| 8 | Chương trình trao học bổng khuyến học cho học sinh |
| 9 | Phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo Trung ương |
| 10 | Nghi thức trao Văn kiện đầu tư |
| 11 | Kết thúc buổi lễ |

**PHỤ LỤC 3**

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN TRAO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

**1. Các dự án cấp mới:**

*(1) Nhà máy sản xuất vải Sedo - Dung Quất:*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Sedo Camping (Hàn Quốc).

- Mục tiêu: Sản xuất và gia công sản xuất vải.

- Diện tích: Khoảng 10ha.

- Quy mô công suất: Khoảng 127.500.000m2/năm.

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 740,94 tỷ đồng và tương đương 31,8 triệu USD.

*(2) Nhà máy sản xuất vật dụng trang trí bể cá cảnh Yusee-Techlink Quảng Ngãi:*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Yusee Industrial (Hồng Kông).

- Mục tiêu: Sản xuất gia công các vật dụng làm từ nhựa thông, plastic, silicon (cây hoa; hòn non bộ; mô hình tàu, máy bay...) để trang trí bể cá, trang trí nhà cửa; hoàn thiện bể cá cảnh.

- Diện tích: Khoảng 2,6ha.

- Quy mô công suất:

+ Các vật dụng trang trí bể cá, trang trí nhà cửa: 50.000.000 sản phẩm/năm;

+ Bể cá cảnh hoàn thiện: 200.000 sản phẩm/năm.

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 142,14 tỷ đồng, tương đương 06 triệu USD.

*(3) Nhà máy sản xuất hàng thể thao vật liệu mới kỹ thuật Hui Feng Quảng Ngãi:*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Qingyuan Qingxin Xiaofeng Footwear Material (Trung Quốc).

- Mục tiêu: Gia công, sản xuất các loại giày dép, lót giày, đế giày và nguyên phụ liệu giày dép.

- Diện tích: Khoảng 0,9ha.

- Quy mô công suất:

+ Giày dép: 6.000.000 đôi/năm.

+ Đế giày, lót giày và nguyên phụ liệu giày dép: 8.000.000 sản phẩm/năm.

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 155,415 tỷ đồng, tương đương 6,5 triệu USD.

*(4) Nhà máy sản xuất vải Z-Wovens Quảng Ngãi (Ban Quản lý đang tiếp nhận, lấy ý kiến các cơ quan liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định).*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Zhongwang Fabric (Trung Quốc).

- Mục tiêu:

+ Sản xuất và gia công vải dệt thoi (*dùng trong trang trí nội thất*);

+ Sản xuất và gia công bọc ghế sofa.

- Diện tích: Khoảng 3,5ha.

- Quy mô công suất:

+ Vải dệt thoi: 12.000.000 m2/năm.

+ Bọc ghế sofa: 250.000 sản phẩm/năm.

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 618,75tỷ đồng, tương đương 25 triệu USD.

**2. Các dự án đầu tư mở rộng:**

*(1) Nhà máy gia công và sản xuất nệm – đồ nội thất Gesin Việt Nam – Dung Quất:*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Hong Kong Gesin Technology (Hồng Kông).

- Mục tiêu:

+ Sản xuất và gia công nệm mút, nệm lò xo, và các linh kiện có liên quan;

+ Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất khác;

+ Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao các loại.

- Diện tích: Khoảng 13,7ha (trong đó, diện tích mở rộng 3,2ha).

- Quy mô công suất:

+ Nệm mút, Nệm lò xo: 720.000 sản phẩm/năm;

+ Giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất khác: 9.720.000 sản phẩm/năm (tăng công suất 1.000.000 sản phẩm/năm);

+ Dụng cụ thể dục, thể thao các loại: 3.000.000 sản phẩm/năm.

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 989 tỷ đồng, tương đương 43 triệu USD (vốn đầu tư tăng thêm để thực hiện mở rộng dự án là 06 triệu USD).

*(2) Nhà máy Bao bì YFY tại Quảng Ngãi:*

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH giấy Yuen Foong Yu (VN).

- Mục tiêu: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa.

- Diện tích: Khoảng 5,3ha (trong đó, diện tích mở rộng 1,5ha).

- Quy mô công suất: Khoảng 120.000.000m2/năm (tăng công suất 48.000.000m2/năm).

- Tổng vốn đầu tư: Khoảng 282,36 tỷ đồng, tương đương 12 triệu USD (vốn đầu tư tăng thêm để thực hiện mở rộng dự án là 4,8 triệu USD).

**PHỤ LỤC 4**

**THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP, ĐÔ THỊ VÀ DỊCH VỤ VSIP QUẢNG NGÃI 1&2**

**I. DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP, ĐÔ THỊ VÀ DỊCH VỤ VSIP QUẢNG NGÃI:**

**1. Thông tin tóm tắt về dự án:**

Dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi là dự án thứ 5 của VSIP tại Việt Nam và đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 23/4/2012, điều chỉnh lần thứ 1 ngày 30/6/2015; theo đó:

- Quy mô diện tích: Khoảng 660ha (trong đó, đất KCN khoảng 615ha và đất Khu dịch vụ hỗn hợp khoảng 45ha).

- Tổng vốn đầu tư dự: Khoảng 2.936.934.000.000 đồng, tương đương khoảng 139.854.000 USD; trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án: 587.386.800.000 đồng, tương đương 27.970.800 USD.

- Tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng và bắt đầu đi vào hoạt động từ Quý I/2013.

**2. Tình hình triển khai thực hiện dự án:**

Sau khi dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Nhà đầu tư đã triển khai các thủ tục liên quan, thực hiện bồi thường, GPMB và triển khai xây dựng dự án theo hình thức cuốn chiếu và đã đi vào hoạt động từ năm 2013.Theo đó Nhà đầu tư đã thực hiện bồi thường, GPMB được trên 520ha/660ha tổng diện tích dự án; đã được nhà nước giao, cho thuê đất và phát triển hạ tầng đống bộ trên diện tích khoảng 474ha (san nền, giao thông, cấp điện, cấp nước...). Đồng thời đã xây dựng và đưa vào hoạt động các công trình hạ tầng thiết yếu đối với KCN như: Nhà máy xử lý nước thải với tổng công suất 12.000 m³/ngày, Trạm cứu hỏa và an ninh chung 24/7 cùng nhiều tiện ích khác đã được xây dựng ngay trong KCN để phục vụ cho nhu cầu sản xuất và phát triển của nhà đầu tư. Ngoài ra, Công ty đã phát triển Khu Dịch vụ hỗn hợp VSIP Quảng Ngãi, diện tích khoảng 45 ha với hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại, nhiều tiện ích; đảm bảo không gian ở, sinh hoạt, dịch vụ... để đáp ứng nhu cầu về nhà ở, dịch vụ cho các doanh nghiệp và người lao động.

Từ đầu năm 2023 đến nay (27/11/2023), tại KCN VSIP Quảng Ngãi, Ban Quản lý đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 45,5 triệu USD; điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 10 lượt dự án, trong đó có 04 dự án tăng vốn với tổng vốn tăng thêm khoảng 15 triệu USD. Vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm từ đầu năm đến nay 60,5 triệu USD.

Lũy kế đến nay, tại KCN VSIP Quảng Ngãi, Ban Quản lý đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 39 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng trên 01 tỷ USD. Trong đó, có 34 dự án FDI của các nhà đầu tư đến từ các quốc gia như Mỹ, Nhật Bản, Thái Lan, Bỉ, Trung Quốc, Singapore... và tập trung vào các lĩnh vực như dệt may, giày da, công nghiệp hỗ trợ ngành sản xuất ôtô, thiết bị y tế... Hiện có 26 dự án đã đi vào hoạt động và có những đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Quảng Ngãi:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **ĐVT** | **Năm 2014** | **Năm 2015** | **Năm 2016** | **Năm 2017** | **Năm 2018** | **Năm 2019** | **Năm 2020** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| **Giá trị sản xuất công nghiệp, dịch vụ** | *Tỷ đồng* | 214,7 | 665 | 1.427 | 2.136 | 3.335 | 7.527 | 9.374 | 13.572 | 20.678 | 24.392 |
| **Kim ngạch xuất khẩu** | *Tr.USD* | - | 23 | 56 | 80 | 121 | 294 | 372 | 598 | 777 | 961 |
| **Kim ngạch nhập khẩu** | *Tr.USD* | - | 45,8 | 42 | 70 | 134 | 272 | 291 | 344 | 593 | 642 |
| **Nộp ngân sách** | *Tỷ đồng* | 0,49 | 2,8 | 55 | 27 | 55 | 53 | 41 | 137 | 159 | 165 |
| **Giải quyết việc làm (lũy kế)** | *Người* | 178 | 615 | 2.979 | 4.401 | 5.510 | 9.949 | 14.434 | 26.736 | 25.287 | 29.529 |

**II. DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP, ĐÔ THỊ VÀ DỊCH VỤ VSIP II QUẢNG NGÃI:**

Trên cơ sở thành công của dự án Khu công nghiệp, Đô Thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi; tháng 02/2023, tỉnh Quảng Ngãi đã ký kết Biên bản ghi nhớ với Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi về việc đề xuất khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP II Quảng Ngãi. Trên cơ sở đó, Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi đã lập và trình hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp VSIP II Quảng Ngãi, giai đoạn 1 (gọi tắt là KCN VSIP II Quảng Ngãi) với diện tích khoảng 497,7ha thuộc địa bàn các xã Bình Hiệp và Bình Thanh, huyện Bình Sơn, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 161 triệu USD. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý tham gia đầy đủ 08 bộ ngành và UBND tỉnh Quảng Ngãi. Hiện nay, VSIP và các sở ngành, Ban Quản lý đang tập trung phối hợp giải trình các ý kiến tham gia để các Bộ xem xét, sớm trình Thủ tướng Chính phủ cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án KCN VSIP II Quảng Ngãi.